

## **Giải pháp khắc phục tình trạng tôm nuôi chậm lớn**

Trong những năm qua, nghề nuôi tôm nước lợ thế giới luôn phải đối phó với các loại dịch bệnh nguy hiểm như đốm trắng, đầu vàng, taura hay hoại tử gan tụy, bởi những bệnh này làm chết tôm hàng loạt chỉ sau vài ngày phát bệnh. Do đó, bên cạnh việc phòng chống các bệnh nguy hiểm trên tôm thì việc chú ý cách phòng tránh tình trạng tôm chậm lớn để tăng hiệu quả nuôi là vô cùng cần thiết.

Nhiều nông dân nuôi tôm cho biết, thông thường tôm sú chỉ nuôi khoảng 4 tháng (đạt cỡ 30 - 40 con/kg), còn tôm thẻ chân trắng chỉ nuôi 2,5 - 3 tháng (đạt cỡ 60 - 100 con/kg) là thu hoạch. Tuy nhiên, nếu ao tôm bị chậm lớn thì thời gian nuôi có thể tăng thêm 1 tháng (nhưng cỡ tôm sú chỉ đạt 40 - 55 con/kg, còn tôm thẻ chỉ đạt 80 - 120 con/kg). Kết quả là thời gian nuôi dài hơn, rủi ro dịch bệnh cao hơn, hệ số thức ăn cao, cỡ tôm nhỏ bán không được giá, năng suất giảm từ 20 - 40%. Mặc dù chưa có con số thống kê chính thức nhưng với diện tích thả nuôi tôm cả nước hàng năm gần 700.000 ha thì rõ ràng thiệt hại do tình trạng tôm nuôi chậm lớn đã làm giảm sản lượng tôm, gây tổn thất lớn cho ngành tôm.

Để tránh hiện tượng tôm chậm lớn cần phải kiểm dịch con giống trước khi mua về thả nuôi, bởi nếu không kiểm soát tốt thì con giống thả nuôi có thể đã nhiễm bệnh còi do MBV (Monodon Baculovirus), HPV (Hepatopancreatic parvovirus), bệnh vi bào tử trùng *Enterocytozoon hepatopenaei* (AHP) hoặc hội chứng chậm lớn trên tôm sú LSNV (Laem singh virus). Đối với bệnh do MBV và HPV đã được nói đến nhiều và đã có các biện pháp kiểm soát, riêng bệnh do AHP và LSNV là bệnh tương đối mới ở Việt Nam cũng như trên thế giới.

Bệnh vi bào tử trùng EHP được phát hiện ở Thái Lan vào năm 2006 nhưng tác hại của vi bào tử trùng trên tôm chưa được quan tâm nhiều. Hiện tại có nhiều nước nuôi tôm lớn trên thế giới như Trung Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Malaysia, Mexico và có thể cả Ấn Độ, Indonesia cũng có thể đã có mầm bệnh EHP. Triệu chứng của bệnh EHP trên tôm thẻ chân trắng không rõ ràng. Khi tôm giống bị nhiễm EHP thả nuôi trong tháng đầu tiên tôm thường vẫn phát triển tương đối bình thường nhưng sau khi tôm đạt trọng lượng khoảng 3 - 4 g/con, cũng như lượng sinh khối tôm trong ao tăng dần thì tôm cũng chậm lớn dần rồi có thể dừng lớn hẳn. Tôm nuôi 90 - 100 ngày tuổi vẫn có thể chỉ đạt kích cỡ 4 - 5 g/con (200 - 250 con/kg).

Còn bệnh LSNV cũng đã xuất hiện và được ghi nhận tại các nước Ấn Độ, Thái Lan từ những năm 2001 - 2002. Bệnh có khả năng lây lan nhanh, rộng và gây hiện tượng tôm chậm lớn trong suốt quá trình nuôi. Theo các nhà nghiên cứu, tôm sú bị chậm lớn do LSNV nếu không phân biệt kỹ có thể nhầm lẫn với tôm bị nhiễm còi do nhiễm HPV và MBV. Tuy nhiên, tôm bị nhiễm LSNV có màu sắc sậm bất thường, tăng trưởng bình quân chỉ dưới 0,1 g/ngày, khớp bụng có dạng đôt tre, râu dễ gãy.

Trong quá trình nuôi, tôm bị các bệnh do vi khuẩn vibrio, vi khuẩn dạng sợi, bệnh đốm rong, bệnh phân trắng... cũng làm tôm nuôi bị chết rải rác hay

chậm lớn. Nguyên nhân dẫn đến các bệnh này chủ yếu là do mầm bệnh theo nguồn nước, tôm giống, thức ăn, từ đáy ao nếu công tác tẩy dọn chưa tốt. Bệnh thường gặp ở ao thả nuôi mật độ dày, hàm lượng chất hữu cơ cao, việc kiểm soát các yếu tố thủy lý hóa môi trường ao nuôi không tốt, khí độc nhiều. Để phòng ngừa các bệnh này, cần phải chuẩn bị ao nuôi đúng quy trình kỹ thuật ngay từ đầu, không thả nuôi mật độ quá cao, không sử dụng thức ăn bị mốc. Trong quá trình nuôi cần quản lý chặt chẽ các yếu tố môi trường, định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học làm sạch môi trường. Thay nước định kỳ và sử dụng hóa chất diệt khuẩn, nhất là trong những thời điểm nắng nóng hay mưa kéo dài. Tăng cường sức đề kháng cho tôm bằng quản lý môi trường tốt và bổ sung vitamin C, A, E và beta-glucan.

Ngoài ra, việc sử dụng thức ăn kém chất lượng, bảo quản không tốt hay thiếu thức ăn làm cho tôm không hấp thu đủ chất dinh dưỡng để tạo cơ thịt lấp đầy vỏ, hay môi trường nước ao xấu làm phát sinh các khí độc... cũng là nguyên nhân dẫn đến tình trạng tôm giảm ăn, bỏ ăn hoặc làm cho tôm nuôi bị ộp dẫn đến chậm lớn, sản lượng giảm. Để hạn chế tình trạng này cần phải chọn loại thức ăn tốt, bảo quản đúng kỹ thuật, tính toán lại lượng thức ăn cho phù hợp và bổ sung premix vào thức ăn.

**NGUYỄN QUANG TRÍ**

<http://www.khoahocphothong.com.vn/giai-phap-khac-phuc-tinh-trang-tom-nuoi-cham-lon-56770.html>